

HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA
Số: **89** /HĐMB/2025

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ban hành ngày 24/11/2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ban hành ngày 14/6/2005, có hiệu lực từ ngày 01/01/2006;
- Căn cứ vào thỏa thuận giữa các Bên.

Hôm nay, ngày **05/12/2025** tại Hà Nội, chúng tôi gồm có:

Bên bán hàng: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM THIÊN VƯƠNG (Sau đây được gọi là “Bên A”)

Địa chỉ : Số 30 Nguyễn Khang, phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại : 024.37832562 Fax: 024.37832563
Email : info@acefoods.vn
Mã số thuế : 0102190423
Đại diện : Bà **Phạm Hồng Mai** Chức vụ: **Chủ tịch HĐQT**
Số tài khoản : 2154073319 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Cầu Giấy, Hà Nội
Số tài khoản : 0051103516009 tại Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) – CN Trần Duy Hưng, Hà Nội

Bên mua hàng: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM (Sau đây được gọi là “Bên B”)

Địa chỉ : 12/14/18 Đường 49, Khu phố 69, Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Mã số thuế : 0309391503
Đại diện : Bà **Trần Thị Thơm** Chức vụ: **Chủ tịch công ty**

Sau khi bàn bạc và thống nhất, hai Bên đồng ý ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa với các điều khoản và điều kiện sau:

Điều 1: Nội dung thỏa thuận:

- Bên A đồng ý cung cấp cho Bên B sản phẩm thực phẩm nhập khẩu đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng về vệ sinh thú y và vệ sinh an toàn thực phẩm như sau:

STT	Tên hàng, quy cách/ xuất xứ	Con t	Khối lượng (kg) +/- 10%	Đơn giá chưa bao gồm VAT (VNĐ / kg)	Thành tiền tạm tính chưa bao gồm VAT (VNĐ)
1	Lưỡi lợn - Frozen Pork Tongues - Ý – Martelli- Loại A (khối lượng khoảng 400grams/cái)	01	25.000	58.000	1.450.000.000
<i>(Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm năm mươi triệu đồng./.)</i>					1.450.000.000

- Khối lượng hàng hóa trong trường hợp này, được hai Bên thống nhất ghi nhận theo Packing list của lô hàng.
- Khối lượng hàng hóa thực tế có thể tăng/giảm (+/- 10%) phụ thuộc vào khối lượng ghi nhận khi bàn giao. Hai Bên thống nhất thực hiện việc thanh toán theo khối lượng quy định tại Hợp đồng này, trường hợp khối lượng thực tế nhận bàn giao tăng/giảm so với khối lượng quy định tại Hợp đồng, hai Bên sẽ thực hiện cân trừ công nợ sau khi có khối lượng thực tế bàn giao có xác nhận của hai Bên.
- Giá hàng hóa nêu tại Điều này chưa bao gồm VAT, đã bao gồm chi phí vận chuyển đến địa điểm giao hàng quy định tại hợp đồng này. Để làm rõ, hai Bên thống nhất rằng, Bên B phải đảm bảo địa điểm giao nhận hàng theo yêu cầu của Bên B đáp ứng được việc di chuyển của Container vào cửa kho để hai Bên thực hiện thủ tục giao nhận hàng hóa. Trường hợp Bên B thay đổi/bổ sung thêm địa chỉ giao nhận hàng so với quy định tại Hợp đồng hoặc địa điểm giao nhận hàng do Bên B yêu cầu không đủ điều kiện để xe Container di chuyển vào, Bên B có trách nhiệm tự thỏa thuận với đơn vị vận chuyển và chịu mọi chi phí phát sinh.

Điều 2: Giao hàng, chất lượng hàng hóa, thanh toán:

2.1. Giao hàng, chất lượng hàng hóa:

- Địa điểm giao hàng: Tại kho lạnh bên B theo địa chỉ Lô K1-K2,K3 đường số 10,Cụm Công nghiệp Hải Sơn Đức Hòa Đông,Xã Mỹ Hạnh,Tây Ninh ,Việt Nam.
- Thời gian giao hàng: **Dự kiến tháng 01/2026 (+/- 15 ngày)**, thời gian giao hàng cụ thể tùy theo lịch tàu.
- Đối với các trường hợp Bên A giao hàng cho Bên B nguyên container được vận chuyển từ cảng đến thẳng địa điểm giao hàng của Bên B:
 - + Bên A đảm bảo giao hàng còn nguyên container, nguyên seal;
 - + Đối với lượng hàng do chi cục thú y trích xuất để lấy mẫu kiểm dịch Bên A sẽ giao cho Bên B sau khi nhận lại từ Chi cục thú y. Trường hợp, Chi cục thú y không hoàn lại hàng thì mỗi Bên chịu một nửa giá trị hàng kiểm dịch;
 - + Khi Bên A giao hàng cho Bên B nguyên Container nguyên seal, Bên B có trách nhiệm kiểm tra tình trạng Seal và số Seal của Hải quan và Kiểm dịch, quay chụp hình ảnh thực tế nhập hàng, cont hàng trước và sau khi mở cont theo quy chuẩn của Bên A, đồng thời làm biên bản xác nhận tình trạng Seal tại nơi giao nhận hàng với Bên vận chuyển, chụp ảnh biên bản, và gửi mọi hình ảnh, clip của cont hàng và biên bản cho Bên A. Trong mọi trường hợp, Bên

B không thực hiện theo Quy chuẩn quay chụp container của Bên A thì mọi khiếu nại của Bên B về số lượng và chất lượng của hàng hóa không được chấp nhận và xem như Bên A đã giao hàng đúng số lượng và chất lượng theo Hợp đồng/đơn hàng đã ký kết.

- + Trường hợp khi phát hiện Seal không còn nguyên vẹn thì không được nhận hàng đồng thời thông báo ngay cho Bên A và công ty vận chuyển bằng Điện Thoại trước, đồng thời chụp hình gửi qua email/zalo... cho Bên A ngay tại thời điểm xảy ra sự cố trên, sau đó gửi Email cho Bên A và Bên vận chuyển tình trạng bị tráo đổi SEAL hoặc bị phá niêm phong trước đó. Trong thời gian 24 giờ Bên A và Bên B cùng Bên vận chuyển phải có mặt để xác nhận tình trạng sự cố trên. Trong thời gian đó Bên B có trách nhiệm phát lạnh duy trì đảm bảo nhiệt độ -22 °C (âm 22 độ) tới - 18 °C (Âm 18 độ) và Bên B có trách nhiệm sử dụng niêm phong mới của Bên A cung cấp trước đó để niêm phong ngay tại thời điểm phát hiện SEAL không còn nguyên vẹn.
- Bên B có trách nhiệm kiểm tra chủng loại, số lượng, khối lượng, quy cách hàng ngay khi hàng về kho bên B và phản hồi lại cho Bên A trong vòng 24h nếu hàng Bên A giao không đúng thỏa thuận. Đối với hàng khiếm khuyết về chất lượng không thể kiểm tra bằng mắt thường thì bên B có trách nhiệm báo cho bên A ngay khi phát hiện để hai bên cùng tiến hành kiểm tra và xử lý. Nếu có hiện tượng hàng lỗi được xác định nguyên nhân trong quá trình sản xuất mà tìm hiểu do lỗi nhà sản xuất thì Bên A chịu trách nhiệm, nếu nguyên nhân lỗi được xác định do bảo quản, lưu kho của Bên B thì bên B chịu trách nhiệm.
- Đối với các mặt hàng mã cân không giao nguyên container, hai Bên thống nhất Bên B sẽ thanh toán cho Bên A theo khối lượng tạm tính quy định tại Hợp đồng, sau khi hai Bên thống nhất tổng mã cân hai Bên sẽ đối chiếu công nợ và Bên A có nghĩa vụ hoàn lại tiền cho Bên B nếu Bên B thanh toán dư.
- Bên A gửi hồ sơ hàng hóa cho Bên B bao gồm:
 - + Tờ khai Hải quan
 - + Chứng nhận kiểm dịch
 - + Packing list
 - + Certificate of original form (CO)
 - + Health Certificate (HC)
- Bên B đã biết và hiểu rõ về chất lượng hàng hóa, quy cách đóng gói, nhãn hiệu, xuất xứ, ... khi Bên A chào hàng cho Bên B. Bên B sẽ không có bất kỳ lý do gì từ chối nhận hàng khi hàng về.

2.2. Đặt cọc và Thanh toán:

- **Lần 1:** Bên B đặt cọc cho Bên A 10% giá trị đơn hàng tương đương với số tiền là **145.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi lăm triệu đồng./.)** trong vòng 05 ngày sau khi ký hợp đồng này. Trường hợp quá thời gian quy định nêu trên, Bên B chưa thanh toán tiền cọc thì Hợp đồng này sẽ tự động được thanh lý.
- **Lần 2:** Bên B có nghĩa vụ thanh toán cho Bên A số tiền còn lại của Hợp đồng tương đương **1.305.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm linh năm triệu đồng./.)** trong vòng 07

ngày sau khi hai bên hoàn tất quá trình giao hàng.

- Bên A sẽ thông báo cho Bên B trước 03 ngày kể từ ngày giao hàng để Bên B có kế hoạch tài chính. Trường hợp Bên B từ chối nhận hàng thì được xem là Bên B vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của Hợp đồng, lúc này Bên A có quyền chấm dứt Hợp đồng ngay lập tức và Bên B sẽ không được hoàn trả lại toàn bộ số tiền đã đặt cọc theo quy định trước đó đồng thời phải bồi thường thiệt hại (nếu có) do hành vi vi phạm Hợp đồng của Bên B gây ra.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của các Bên:

3.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A:

- Bên A có quyền yêu cầu Bên B thanh toán đúng, đủ giá trị đơn đặt hàng theo quy định tại Khoản 2.2 – Điều 2 của Hợp đồng này.
- Hàng hóa vẫn thuộc sở hữu của Bên A đến khi Bên B thanh toán hết 100% của cont hàng tương ứng
- Bên A có nghĩa vụ cung cấp cho Bên B đầy đủ các thông tin, bản sao giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ hàng hoá của nước xuất khẩu, giấy chứng nhận vệ sinh an toàn thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.
- Bên A có nghĩa vụ nghiêm chỉnh tuân thủ các quy định về điều kiện an toàn và vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định để đảm bảo duy trì chất lượng của các sản phẩm trước khi giao hàng cho Bên B.
- Bên A có nghĩa vụ giao hàng cho Bên B đúng và đủ chủng loại, quy cách, chất lượng, đúng thời gian, địa điểm.
- Trong trường hợp quá thời hạn giao hàng 15 ngày mà không có sự đồng ý của Bên B (ngoại trừ trường hợp được cho là bất khả kháng được quy định tại điều 4 của Hợp đồng này), Bên B có quyền từ chối nhận hàng và Bên A phải trả lại toàn bộ số tiền đã nhận và đền 100% số tiền Bên B đã đặt cọc cho Bên A.
- Bên A sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào sau khi hai Bên đã hoàn tất quá trình giao nhận hàng và hết thời gian khiếu nại quy định tại Hợp đồng này.
- Các quyền và nghĩa vụ khác được quy định tại Hợp đồng này và pháp luật liên quan.

3.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

- Bên B có quyền yêu cầu Bên A phải giao hàng theo đúng chủng loại, quy cách, chất lượng, đúng thời gian, địa điểm theo Hợp đồng này.
- Chịu mọi rủi ro xảy ra đối với hàng hóa từ thời điểm hai Bên hoàn tất quá trình giao nhận hàng hóa theo quy định.
- Bên B có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ và đúng cho Bên A theo như Khoản 2.2 Điều 2 Hợp đồng này. Trường hợp Bên B vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Bên B có trách nhiệm sau:
 - + Bên B không thanh toán/thanh toán không đầy đủ từ 01 (một) ngày tính từ ngày hết hạn thanh toán theo quy định, Bên B phải chịu phạt 0,5%/ngày/giá trị chậm thanh toán cùng lãi suất trả chậm tương ứng 0,05%/ngày/giá trị chậm thanh toán.

+ Bên B không thanh toán/thanh toán không đầy đủ từ 07 (bảy) ngày tính từ ngày hết hạn thanh toán theo quy định, Bên B được xem là vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ Hợp đồng, Bên A có quyền chấm dứt Hợp đồng ngay lập tức. Lúc này, bên cạnh việc yêu cầu Bên B thực hiện các nghĩa vụ: nộp phạt vi phạm; trả lãi suất trả chậm, bồi thường thiệt hại và chi phí phát sinh (nếu có)..., Bên A có quyền thu hồi toàn bộ hàng hóa đã giao và không phải hoàn trả Bên B số tiền đặt cọc đã nhận trước đó. Để làm rõ, hai Bên thống nhất rằng, trong trường hợp này nếu Bên B đã sử dụng một phần/toàn bộ hàng hóa nhận bàn giao từ Bên A và/hoặc Bên B đã thanh toán một phần giá trị thuộc nghĩa vụ thanh toán lần 2 thì các Bên sẽ có trách nhiệm như sau:

- Nếu Bên B đã sử dụng một phần/toàn bộ hàng hóa nhận bàn giao từ Bên A. Bên B có trách nhiệm thanh toán cho Bên A giá trị hàng hóa đã sử dụng đó theo đơn giá bán lẻ mà Bên A đang áp dụng trong vòng 02 ngày kể từ khi Bên A hoàn thành việc thu hồi hàng hóa và đối chiếu công nợ.
- Nếu Bên B đã thực hiện thanh toán một phần giá trị thanh toán lần 2 nhưng đến hết thời gian quy định tại điểm này vẫn chưa hoàn thành toàn bộ giá trị thanh toán lần 2, thì khoản tiền này sẽ được Bên A hoàn trả lại Bên B sau đi căn trừ các khoản sau: phạt vi phạm; lãi suất trả chậm theo quy định; giá trị Bên B phải bồi thường thiệt hại (nếu có) cho Bên A; giá trị hàng hóa Bên B đã sử dụng (nếu có) theo đơn giá bán lẻ của Bên A đang áp dụng. Trường hợp giá trị Bên B đã thanh toán không đủ căn trừ, Bên B có trách nhiệm thanh toán bổ sung cho Bên A trong vòng 02 ngày kể từ khi Bên A hoàn thành việc thu hồi hàng hóa và đối chiếu công nợ.

– Bên B có nghĩa vụ bố trí nhân sự, kho bãi phù hợp để nhận hàng kịp thời ngay khi Bên A giao hàng tới. Mọi chi phí phát sinh do việc chậm trễ nhận hàng, Bên B có trách nhiệm chi trả toàn bộ.

– Bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc bảo quản, sử dụng và vệ sinh an toàn thực phẩm sau khi nhận bàn giao hàng từ Bên A, đặc biệt lưu ý để hàng tránh xa các loại hàng hoá khác có thể gây ảnh hưởng đến chất lượng thực phẩm Bên A đã giao.

– Các quyền và nghĩa vụ khác được quy định tại Hợp đồng này và pháp luật liên quan.

Điều 4: Bất khả kháng

4.1. Trong bất kỳ trường hợp nào ngoài sự kiểm soát của mỗi Bên, làm ảnh hưởng đến nghĩa vụ thực hiện tất cả hoặc một phần hợp đồng của mỗi Bên thì thời gian quy định thực hiện nghĩa vụ này sẽ được gia hạn dài ra bằng với khoảng thời gian do hậu quả của trường hợp bất khả kháng gây ra. Những sự kiện mà (sau đây gọi là “Bất Khả Kháng”) bao gồm nhưng không giới hạn bởi:

– Khi cơ quan nhà nước Việt Nam kiểm tra lô hàng đó không đạt tiêu chuẩn chất lượng để nhập khẩu dùng cho người.

– Các lý do khách quan nằm ngoài sự kiểm soát của Bên A như: lịch tàu thay đổi, bão, động đất, lũ lụt hay bất kỳ hình thức nào khác do thiên nhiên gây ra mà sức mạnh và sự tàn phá của nó không thể lường trước hoặc chống lại được.

– Chiến tranh (tuyên bố hoặc không tuyên bố), chiến sự, xâm lược, hoạt động của kẻ thù Bên

ngoài, đe dọa hoặc chuẩn bị chiến tranh, bạo động, khởi nghĩa, xáo trộn công cộng, nổi loạn, cách mạng, nội chiến, các đình công, phá hoại của công nhân.

- 4.2. Mặc dù đã đề cập ở trên, không Bên nào được miễn trách nhiệm thanh toán các khoản đáo hạn cho nghĩa vụ của mình vì bất cứ lý do Bất khả kháng.
- 4.3. Trong trường hợp bất khả kháng, các Bên sẽ thông báo cho nhau về các biến cố của trường hợp này, và cả những hậu quả có thể xảy ra cho việc thực hiện hợp đồng này trong vòng 15 ngày kể từ khi xảy ra biến cố. Thời gian giao hàng trong trường hợp này sẽ được kéo dài với sự nhất trí của hai Bên.
- 4.4. Nếu các tình huống do bất khả kháng gây ra kéo dài hơn 3 tháng, các điều khoản và điều kiện của hợp đồng sẽ được xem xét một cách hợp lý và thống nhất giữa hai Bên.

Điều 5: Thời hạn hợp đồng và chấm dứt hợp đồng:

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và chỉ có giá trị khi Bên B đã đặt cọc cho Bên A theo quy định tại Hợp đồng. Hợp đồng sẽ tự động thanh lý khi Bên B không thực hiện đặt cọc theo quy định và/hoặc sau khi hai Bên đã thực hiện hết các nghĩa vụ của mình theo các điều kiện trong hợp đồng này

Điều 6: Các điều khoản khác:

- 6.1. Các Bên, đại diện của các Bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các nội dung, điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng; không Bên nào được đơn phương sửa đổi nội dung Hợp đồng. Mọi bổ sung, sửa đổi các điều khoản của Hợp đồng phải được Hai Bên thống nhất bằng văn bản hoặc Phụ lục Hợp đồng;
- 6.2. Nếu trong quá trình thực hiện Hợp đồng có khó khăn, trở ngại thì Hai Bên bàn bạc giải quyết trên tinh thần hợp tác và tôn trọng. Nếu hai Bên không đạt được thỏa thuận bằng thương lượng, hòa giải thì tranh chấp sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) theo Quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm này hoặc giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền. Chi phí tố tụng và các chi phí liên quan (nếu có) sẽ do Bên có lỗi chịu. Đồng thời, trong thời gian tranh chấp đang được giải quyết thì các Bên phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này - ngoại trừ vấn đề đang tranh chấp;
- 6.3. Hợp đồng này được lập thành bốn (04) bản, mỗi Bên giữ hai (02) bản và có giá trị pháp lý như nhau.



CHỦ TỊCH HĐQT
Phạm Hồng Mai



Chủ tịch công ty
Trần Chi Chom

